

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2019/HSST

Ngày 19/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Vũ Mạnh Cường.**

- Các Hội thẩm nhân dân: **1/ Bà Trương Thị Lệ Thanh - Giáo viên trường
THPT Tân Phú**

2/ Bà Nguyễn Thị Thuần

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Huyền Trang**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa: **Ông
Nguyễn Ngọc Đức - Kiểm sát viên.**

Ngày 19 tháng 6 năm 2019, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Định Quán xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2019/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Trịnh Văn Tr, sinh năm 1990 tại Thanh Hóa. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: tổ 13 ấp 2, xã T, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 09/12. Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trịnh Văn N, sinh năm: 1954 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1962. Có vợ Chê Thị Ng, sinh năm: 1990. Có 01 con, sinh năm: 2015.

Tiền án; tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 21/3/2019 đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Định Quán cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

+ Bị hại:

Em Đỗ Ngọc Ánh M sinh ngày: 18/02/2004

Người đại diện theo pháp luật của em M có ông Đỗ Ngọc Q, sinh năm: 1965 và bà Lành Thị H1, sinh năm: 1969 (ông Q ủy quyền cho bà H1 tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 06/06/2019)

Cùng cư trú: số 18 khu 1, ấp 6, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Bùi Thị Th sinh năm: 1985

Nơi cư trú: số 66 ấp H, xã N, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

+ Người làm chứng: Em Trương Tảo Gia N sinh năm: 2004

Người đại diện theo pháp luật của em N có bà Hồ Nam D, sinh năm: 1979

Cùng cư trú: khu 2, ấp 8, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

(Em N, em M, bà H1 có mặt; chị Th vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Trịnh Văn Tr bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào sáng ngày 08/02/2019, sau khi đến cơ sở điều trị Methadone số 6 tại ấp 4, xã P, huyện Định Quán để uống thuốc Methadone do bị cáo nghiện ma túy, trên đường điều khiển xe mô tô biển số 61Z1-3112 đi về, khi đi đến ngã ba ở ấp 1, xã P (đối diện Bưu điện huyện Định Quán), bị cáo nhìn thấy em Đỗ Ngọc Ánh M, sinh năm 2004, trú tại ấp 6, xã P, huyện Định Quán đang ngồi sau xe đạp điện do em Trương Tảo Gia N, sinh năm 2004, trú tại khu 2, ấp 8, xã P, huyện Định Quán cầm lái đang dừng xe để chờ sang đường. Bị cáo nhìn thấy trong túi áo khoác màu trắng bên phải của em M có để 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus Gold nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại trên. Sau đó, bị cáo điều khiển xe mô tô quay lại, chạy ngược đường rồi áp sát xe đạp điện của em N. Lúc này, bị cáo dừng xe lại, gạt chân chống xe mô tô và lợi dụng em N và em M đang tập trung nói chuyện với nhau nên bị cáo dùng tay phải lấy chiếc điện thoại Iphone 6 Plus Gold của em M rồi điều khiển xe chạy thẳng. Khi bị cáo Tr chạy được khoảng 5m thì em M mới biết mình bị mất điện thoại nên chạy bộ đuổi theo bị cáo nhưng không được nên đã đến Công an xã P trình báo.

Sau khi lấy được điện thoại của em M, bị cáo Tr nhờ người đàn ông tên T (không rõ nhân thân, lai lịch ở ấp 2, xã Th) mở khóa điện thoại dùm bị cáo Tr nhưng không được. Sau đó, bị cáo đã bán điện thoại trên cho người đàn ông tên Ch (không rõ nhân thân, lai lịch ở thị trấn Đ) được 700.000 đồng và đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên. Qua trích xuất camera tại tiệm bánh Cộng Hòa của anh Tsần Phúi K làm chủ tại địa chỉ 114, phố 2, xã P, huyện Định Quán đã ghi nhận hành vi phạm tội của bị cáo. Đến ngày 17/02/2019, Công an xã P phát hiện bị cáo Tr có mặt tại địa bàn nên mời Tr về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Định Quán, bị cáo Tr đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ bản Kết luận định giá tài sản ngày 28/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Định Quán kết luận: điện thoại di động Iphone 6 Plus Gold, dung lượng 16GB có giá trị là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng).

Tại Bản cáo trạng số 51/CT-VKS-ĐQ ngày 29/5/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Trịnh Văn Tr (tên gọi khác S) về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán giữ nguyên quan điểm về nội dung vụ án, tội danh, khung hình phạt đã truy tố bị cáo. Về tình tiết tăng nặng áp dụng điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 do bị cáo phạm tội với người

dưới 16 tuổi; về tình tiết giảm nhẹ áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 do bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 đề nghị xử phạt bị cáo từ 10 tháng đến 12 tháng tù.

*** Về tài sản thiệt hại, vật chứng vụ án và trách nhiệm dân sự:**

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu Gold, dung lượng 16Gb (không thu hồi được) làm việc với bị cáo Trịnh Văn Tr, Cơ quan Công an tạm giữ của bị cáo Tr số tiền 700.000 đồng (là tiền do bị cáo ứng lương mà có), quá trình điều tra, bị cáo Tr đồng ý bồi thường cho em Đỗ Ngọc Ánh M nên Cơ quan điều tra đã giao 700.000 đồng cho em M. Em M yêu cầu bị cáo Tr phải bồi thường giá trị tài sản còn lại là 5.300.000đ vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho em M số tiền 5.300.000 đồng.

- 01 xe mô tô biển số 61Z1-3112 là của chị Bùi Thị Th, sinh năm 1985, trú tại số nhà 66, ấp H, xã N, huyện Định Quán cho bị cáo mượn vào tháng 01/2019 để chở vợ con từ xã L đi về xã T. Về nguồn gốc xe thì chị Th khai mua lại vào khoảng tháng 3/2018 của 01 người đàn ông tên thường gọi là B ở nhà nghỉ Thanh Nhã tại huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 3.000.000 đồng nhưng không làm giấy tờ và không có giấy đăng ký xe máy. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên do Lê Thị Trường Th, sinh năm 1977, trú tại số nhà 113, khu phố T, phường A, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu. Do chị Th đã đi khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, đề nghị tách xe mô tô trên để xử lý sau.

- 01 nón bảo hiểm màu xanh và 01 áo jean màu xanh đã thu giữ của bị cáo Tr, quá trình điều tra xác định số tài sản trên thuộc sở hữu của bị cáo và không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Viện kiểm sát đã trao trả cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với người đàn ông tên T và tên C có liên quan đến vụ án theo lời khai của bị cáo Trịnh Văn Tr, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nên không có cơ sở để điều tra, xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Văn Tr đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị đối với bị cáo và không có ý kiến, tranh luận gì khác.

Người bị hại cháu M và người đại diện theo pháp luật của cháu M là bà H1 không có ý kiến về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị đối với bị cáo. Cháu M và bà H1 đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường số tiền còn lại là 5.300.000đ (năm triệu, ba trăm ngàn đồng). Ngoài ra, không có ý kiến hay tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Định Quán, Điều tra viên,

Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trịnh Văn Tr đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 08/2/2019, tại khu vực ấp 1, xã P, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai lợi dụng sự sơ hở của em Đỗ Ngọc Ánh M bị cáo Trịnh Văn Tr đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu Gold, dung lượng 16GB để bán lấy tiền tiêu xài. Tổng trị giá tài sản thiệt hại theo Kết luận định giá tài sản ngày 28/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Định Quán là 6.000.000đ (sáu triệu đồng). Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán truy tố bị cáo Trịnh Văn Tr về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp “phạm tội với người dưới 16 tuổi” là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 nên cần áp dụng để xem xét khi lượng hình cho bị cáo.

Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Chỉ vì muốn có tiền tiêu xài, sử dụng cá nhân mà không phải lao động chân chính, nên đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an địa phương. Do vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tiếp tục giáo dục, răn đe và cải tạo bị cáo thành công dân tốt cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu Gold, dung lượng 16Gb (không thu hồi được) đây là tài sản em Đỗ Ngọc Ánh M, quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 700.000 đồng cho em M, số tiền còn lại 5.300.000đ chưa bồi thường. Vì vậy, cần buộc bị cáo Tr phải bồi thường giá trị tài sản còn lại cho em M số tiền 5.300.000 đồng.

- 01 xe mô tô biển số 61Z1-3112 là của chị Bùi Thị Th, sinh năm 1985, trú tại số nhà 66, ấp H, xã N, huyện Định Quán cho bị cáo mượn vào tháng 01/2019 để chở vợ con từ xã L đi về xã T. Về nguồn gốc xe thì chị Th khai mua lại vào khoảng tháng 3/2018 của 01 người đàn ông tên thường gọi là B ở nhà nghỉ Thanh Nhã tại huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 3.000.000 đồng nhưng không làm giấy tờ và không có giấy đăng ký xe máy. Quá trình điều tra xác định xe mô tô trên do Lê Thị Trường Th, sinh năm 1977, trú tại số nhà 113, khu phố T, phường A, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đứng tên chủ sở hữu. Do chị Th đã đi khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, cần tách ra xử lý sau.

- 01 nón bảo hiểm màu xanh và 01 áo jean màu xanh đã thu giữ của bị cáo Tr, quá trình điều tra xác định số tài sản trên thuộc sở hữu của bị cáo và không liên quan đến hành vi

phạm tội của bị cáo nên Viện kiểm sát đã trao trả cho bị cáo là có căn cứ. Bị cáo đã nhận lại tài sản trên và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với người đàn ông tên T và tên C có liên quan đến vụ án theo lời khai của bị cáo Trịnh Văn Tr, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không được khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Trịnh Văn Tr** phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và điểm i, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt: Bị cáo **Trịnh Văn Tr** **10 (mười) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 21/3/2019.

+ Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự 2015, buộc bị cáo Trịnh Văn Tr phải nộp 700.000đ (bảy trăm ngàn đồng) sung quỹ Nhà nước.

Áp dụng Điều 48 Bộ Luật hình sự 2015, buộc bị cáo Trịnh Văn Tr phải bồi thường thiệt hại cho em Đỗ Ngọc Ánh M (do ông Đỗ Ngọc Q và bà Lệnh Thị H1 là cha mẹ ruột của em M là người đại diện theo pháp luật) số tiền 5.300.000đ (năm triệu, ba trăm ngàn đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

+ Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23, Điều 26, 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trịnh Văn Tr phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 265.000đ (hai trăm sáu mươi lăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐN;
- VKSND tỉnh ĐN
- VKSND HĐQ;
- Sở TP Tỉnh;CA HĐQ;
- Chi cục THA HĐQ;
- Bị hại;Bị cáo;Người có QLNVLQ;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa

Vũ Mạnh Cường